

Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu Đại Bồ-tát lìa Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm sâu, trải qua hằng hà sa số đại kiếp cúng dường Tam bảo: Phật bảo, Pháp bảo và Tăng bảo. Ý ông thế nào? Nhờ nhân duyên này mà Đại Bồ-tát ấy đạt được phước đức nhiều chăng?

Thiện Hiện bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Rất nhiều. Bạch Thiện Thệ! Rất nhiều. Vị ấy được phước vô lượng, vô số, vô biên không thể nghĩ bàn, không thể tính đếm được.

Phật bảo:

- Thiện Hiện! Đúng vậy! Đúng vậy! Nhưng nếu Đại Bồ-tát y vào Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm sâu mà lời nói đi đôi với việc làm suốt cả ngày đêm, công đức đạt được nhiều hơn công đức của người kia vô lượng, vô biên. Vì sao? Vì Bát-nhã ba-la-mật-đa rất thâm sâu, đó là cỗ xe của Đại Bồ-tát. Vì các Đại Bồ-tát nương vào cỗ xe này mà mau đạt đến quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, chuyển diệu pháp luân, độ tất cả hữu tình.

Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu Đại Bồ-tát lìa Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm sâu, giả sử trải qua hằng hà sa số đại kiếp cúng dường bậc Dự lưu, Nhất lai, Bất hoàn, Ứng cúng, Độc giác, Bồ-tát, Như Lai. Ý ông thế nào? Nhờ sự cúng dường này mà Đại Bồ-tát ấy được phước có nhiều chăng?

Thiện Hiện bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Rất nhiều. Bạch Thiện Thệ! Rất nhiều. Phước của vị ấy vô lượng, vô số, vô biên, không thể nghĩ bàn, không thể tính đếm được.

Phật bảo:

- Thiện Hiện! Đúng vậy! Đúng vậy! Nhưng nếu Đại Bồ-tát y vào Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm sâu, theo lời nói mà tu học trong một ngày đêm, thì công đức đạt được nhiều hơn công đức người kia vô lượng, vô biên. Vì sao? Vì các Đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm sâu vượt qua địa vị Thanh văn, Độc giác, mau nhập vào Chánh tánh ly sanh của Bồ-tát, rồi dần dần tu Bồ-tát hạnh, mau chứng quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, chuyển diệu pháp luân, cứu độ các hữu tình.

Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu Đại Bồ-tát lìa Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm sâu, giả sử trải qua hằng hà sa số đại kiếp tinh tấn tu học bố thí, tịnh giới, an nhẫn, tinh tấn, tịnh lự, Bát-nhã. Ý ông thế nào? Nhờ sự tu học này mà Đại Bồ-tát ấy đạt được phước có nhiều chăng?

Thiện Hiện bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Rất nhiều. Bạch Thiện Thệ! Rất nhiều. Phước của vị ấy vô lượng, vô số, vô biên, không thể nghĩ bàn không thể tính đếm được.

Phật bảo:

- Thiện Hiện! Đúng vậy! Đúng vậy! Nhưng nếu Đại Bồ-tát thực hành đúng theo Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm sâu, suốt cả ngày đêm tinh tấn tu học bố thí, tịnh giới, an nhẫn, tinh tấn, tịnh lự, Bát-nhã, thì công đức đạt được nhiều hơn công đức người kia vô lượng, vô biên. Vì sao? Vì Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm sâu là mẹ của các Đại Bồ-tát. Vì sao? Vì Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm sâu có thể sanh ra chúng Đại Bồ-tát. Tất cả chúng Đại Bồ-tát đều y vào Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm sâu mà mau viên mãn tất cả Phật pháp.

Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu Đại Bồ-tát lìa Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm sâu, giả sử trải qua hằng hà sa số đại kiếp, bố thí pháp cho tất cả hữu tình. Ý ông thế nào? Đại Bồ-tát ấy nhờ nhân duyên này mà đạt được phước có nhiều chăng?

Thiện Hiện bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Rất nhiều. Bạch Thiện Thệ! Rất nhiều. Phước của vị ấy vô lượng, vô biên, không thể nghĩ bàn không thể tính đếm được.

Phật bảo:

- Thiện Hiện! Đúng vậy! Đúng vậy! Nhưng nếu Đại Bồ-tát sống đúng với Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm sâu đã nói, suốt cả ngày đêm lấy pháp bố thí cho tất cả hữu tình thì công đức đạt được nhiều hơn công đức người kia vô lượng, vô biên. Vì sao? Vì Đại Bồ-tát lìa Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm sâu, tức là xa lìa trí nhất thiết trí. Nếu Đại Bồ-tát không lìa Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm sâu, tức là không lìa trí nhất thiết trí. Cho nên, này Thiện Hiện! Nếu Đại Bồ-tát muốn đắc quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, thì không nên xa lìa Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm sâu.

Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu Đại Bồ-tát lìa Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm sâu, giả sử trải qua hằng hà sa số đại kiếp tu hành bố thí cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa. An trụ vào pháp nội Không cho đến pháp vô

tính tự tính Không. An trụ vào chơn như cho đến cảnh giới bát tu  
nghì. An trụ vào Thánh để khổ, tập, diệt, đạo.

Tu hành bốn niệm trụ cho đến tám chi thánh đạo. Tu hành bốn  
tịnh lự, bốn vô lượng, bốn định vô sắc. Tu hành pháp môn giải thoát  
không, vô tướng, vô nguyện. Tu hành tám giải thoát cho đến mười  
biên xứ. Tu hành Cự hỷ địa cho đến Pháp vân địa. Tu hành tất cả  
pháp môn Đà-la-ni, pháp môn Tam-ma-địa. Tu hành năm loại mắt, sáu  
phép thần thông. Tu hành mười lực Như Lai cho đến mười tám pháp  
Phật bất cộng. Tu hành đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả. Tu hành pháp  
không quên mất, tánh luôn luôn xả. Tu hành trí nhất thiết, trí đạo  
tướng, trí nhất thiết tướng. Tu hành các Phật pháp vô biên khác.

Ý ông thế nào? Đại Bồ-tát nhờ nhân duyên tu học ấy mà đạt  
được phước có nhiều chăng?

Thiện Hiện bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Rất nhiều. Bạch Thiện Thệ! Rất nhiều. Phước  
của vị ấy vô lượng, vô số, vô biên không thể nghĩ bàn, không thể tính  
đếm được.

Phật bảo:

- Thiện Hiện! Đúng vậy! Đúng vậy! Nhưng nếu Đại Bồ-tát sống  
đúng với Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm sâu đã nói, suốt cả ngày đêm tu  
hành bố thí cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa, nói rộng cho đến trí nhất  
thiết tướng, thì công đức đạt được nhiều hơn công đức người kia vô  
lượng, vô biên. Vì sao? Vì Đại Bồ-tát không lìa Bát-nhã ba-la-mật-đa  
thâm sâu mà bị thối chuyển trí nhất thiết trí thì không có việc ấy. Nếu  
Đại Bồ-tát lìa Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm sâu, bị thối chuyển trí nhất  
thiết trí thì việc này có xảy ra. Cho nên, này Thiện Hiện! Nếu Đại Bồ-  
tát muốn đắc quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, thì không nên xa  
lìa Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm sâu.

Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu Đại Bồ-tát lìa Bát-nhã ba-la-mật-đa  
thâm sâu, giả sử trải qua hằng hà sa số đại kiếp tu hành tất cả tài thí,  
pháp thí, ở nơi thanh vắng, chánh niệm tư duy, đem tất cả phước  
nghiệp tu hành trước đây bình đẳng cho các hữu tình, cùng nhau hồi  
hướng đến quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Ý ông thế nào? Đại  
Bồ-tát ấy nhờ đó đạt được phước có nhiều chăng?

Thiện Hiện bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Rất nhiều. Bạch Thiện Thệ! Rất nhiều. Phước  
của vị ấy vô lượng, vô số, vô biên không thể nghĩ bàn, không thể tính  
đếm được.

Phật bảo:

- Thiện Hiện! Đúng vậy! Đúng vậy! Nhưng nếu Đại Bồ-tát sống đúng với Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm sâu đã nói, suốt cả ngày đêm tu hành tất cả tài thí, pháp thí, ở nơi thanh vắng, chánh niệm tư duy, đem tất cả phước nghiệp tu hành trước đây bình đẳng cho các hữu tình, rồi cùng nhau hồi hướng đến quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, thì công đức đạt được nhiều hơn người kia vô lượng, vô biên. Vì sao? Vì y vào Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm sâu mà hồi hướng thì nên biết đó là hồi hướng vô thượng. Còn lìa Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm sâu mà hồi hướng thì nên biết đó là hồi hướng hữu thượng.

Cho nên, này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát muốn đắc quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, không bao giờ xa lìa Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm sâu, đem phước nghiệp tu hành trước đây bình đẳng cho các hữu tình, rồi cùng nhau hồi hướng đến quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.

Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu Đại Bồ-tát lìa Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm sâu, giả sử trải qua hằng hà sa số đại kiếp, nhờ vào công đức căn lành của tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác và các đệ tử quá khứ, hiện tại, vị lai, tập hợp lại đầy đủ với sự tùy hỷ trong hiện tại, rồi bình đẳng cho các hữu tình, cùng nhau hồi hướng đến quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Ý ông thế nào? Đại Bồ-tát ấy do nhân duyên này mà đạt được phước có nhiều chăng?

Thiện Hiện bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Rất nhiều. Bạch thiện Thệ! Rất nhiều. Phước của vị ấy vô lượng, vô số, vô biên không thể nghĩ bàn, không thể tính đếm được.

Phật bảo:

- Thiện Hiện! Đúng vậy! Đúng vậy! Nhưng nếu Đại Bồ-tát sống đúng với Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm sâu đã nói, suốt cả ngày đêm nhờ vào công đức căn lành của tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác và các đệ tử quá khứ, hiện tại, vị lai, tập hợp đầy đủ với sự tùy hỷ trong hiện tại, bình đẳng cho các hữu tình, cùng nhau hồi hướng đến quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, thì công đức đạt được nhiều hơn người kia vô lượng, vô biên. Vì sao? Vì tất cả công đức căn lành của sự tùy hỷ hồi hướng đều lấy Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm sâu làm đầu.

Cho nên, này Thiện Hiện! Nếu Đại Bồ-tát muốn đắc quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, thì không bao giờ xa lìa Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm sâu, đem các căn lành tùy hỷ hồi hướng quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.

Bấy giờ, Thiện Hiện liền bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Như lời Ngài đã nói, các hành đều do phân biệt tạo ra, đã do vọng tưởng sanh ra nên hoàn toàn không thật có. Vậy do đâu các Đại Bồ-tát ấy đạt được phước vô lượng, vô số, vô biên?

Bạch Thế Tôn! Do phân biệt mà tạo ra các phước nghiệp nên không thể có chánh kiến ở thế gian, không thể hướng đến nhập vào Chánh tánh ly sanh, cũng không thể đắc quả Dự lưu cho đến quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề?

Phật bảo:

- Thiện Hiện! Đúng vậy! Đúng vậy! Đúng như lời ông nói. Nhưng các Đại Bồ-tát hành Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm sâu biết tất cả loại phân biệt đã tạo hoàn toàn Không, không có sở hữu, là hư vọng, không thật. Vì sao? Vì các Đại Bồ-tát học kỹ pháp nội Không cho đến pháp vô tính tự tính Không. Sau khi an trụ vào tất cả Không như vậy rồi, như như quán sát những gì do phân biệt tạo ra là hoàn toàn Không, không có sở hữu, là hư vọng chẳng thật. Cho nên không bao giờ xa lìa Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm sâu. Không xa lìa Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm sâu thì đạt được vô lượng, vô số, vô biên phước đức. Do nhân duyên này mà phát sanh chánh kiến, cũng có thể nhập vào Chánh tánh ly sanh, cho đến có thể chứng đắc quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.

Cụ thọ Thiện Hiện lại bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Nói về vô lượng, vô số, vô biên, nó khác nhau như thế nào?

Phật bảo:

- Thiện Hiện! Vô lượng là lường không được, không thể lường trong pháp ở quá khứ, hiện tại, vị lai nên gọi là vô lượng. Vô số nghĩa là đếm không thể được, không thể đếm được hết pháp trong cảnh giới hữu vi, vô vi nên gọi là vô số. Vô biên là biên giới không thể nắm bắt, không thể suy lường giới hạn của pháp kia, nên gọi là vô biên.

Cụ thọ Thiện Hiện lại bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Có nhân duyên, nên sắc cũng vô lượng, vô số, vô biên; còn thọ, tưởng, hành, thức có vô lượng, vô số, vô biên không?

Phật bảo:

- Thiện Hiện! Có nhân duyên nên sắc cũng vô lượng, vô số, vô biên; thọ, tưởng, hành, thức cũng vô lượng, vô số, vô biên.

Cụ thọ Thiện Hiện lại bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Do nhân duyên nào mà sắc cũng vô lượng, vô số, vô biên; thọ, tưởng, hành, thức cũng vô lượng, vô số, vô biên?

Phật bảo:

- Thiện Hiện! Vì tánh sắc là Không, nên nói là vô lượng, vô số, vô biên; tánh của thọ, tưởng, hành, thức là Không, nên nói là vô lượng, vô số, vô biên.

Cụ thọ Thiện Hiện lại bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Chỉ tánh của sắc là Không; tánh của thọ, tưởng, hành, thức tánh là Không, còn tánh của tất cả pháp cũng đều Không hay sao?

Phật bảo:

- Thiện Hiện! Trước đây Ta há không nói tất cả pháp đều Không hay sao?!

Thiện Hiện bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Mặc dù Phật thường nói các pháp đều Không, nhưng vì các hữu tình không biết, không thấy, không hiểu cho nên nay con hỏi lại. Bạch Thế Tôn! Tánh Không của các pháp là vô tận, cũng là vô lượng, cũng là vô số, cũng là vô biên.

Bạch Thế Tôn! Trong các pháp Không, tận cùng không thể đắc, đo lường không thể đắc, số lượng không thể đắc, biên giới không thể đắc. Do đó mà là vô tận, vô lượng, vô số, vô biên, nghĩa và văn cả hai đều không khác nhau?

Phật bảo:

- Thiện Hiện! Đúng vậy! Đúng vậy! Đúng như lời ông nói. Vô tận, vô lượng, vô số, vô biên thì nghĩa và văn cả hai đều không khác nhau, vì tất cả đều hiển bày rõ ràng về các pháp Không.

Thiện Hiện nên biết! Lý Không của các pháp đều không thể nói. Như Lai chỉ dùng phương tiện nói là vô tận, hoặc nói là vô lượng, hoặc nói là vô số, hoặc nói là vô biên, hoặc nói là không, hoặc nói là vô tướng, hoặc nói là vô nguyện, hoặc nói là vô tác, hoặc nói là vô vi, hoặc nói là vô sanh, hoặc nói là vô diệt, hoặc nói là tạp nhiễm, hoặc nói là vĩnh viễn diệt trừ, hoặc nói là Niết-bàn, hoặc nói là chơn như, hoặc nói là thật tế. Các thật nghĩa v.v... như vậy không khác nhau, tất cả đều do Như Lai dùng phương tiện để giảng nói.

Cụ thọ Thiện Hiện liền bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Phương tiện thiện xảo thật kỳ diệu, không thể nào giảng nói hết thật tánh của các pháp, nhưng vì hữu tình mà dùng phương tiện để hiển bày. Như con hiểu nghĩa của Ngài nói thì thật tánh của các pháp đều không thể nói?

Phật bảo:

- Thiện Hiện! Đúng vậy! Đúng vậy! Thật tánh của các pháp đều không thể nói. Vì sao? Vì tánh của tất cả pháp hoàn toàn Không, không ai có thể giảng nói (bất khả thuyết) hết cái Không đó được.

Bấy giờ, Thiện Hiện lại bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Nghĩa của bất khả thuyết có tăng, có giảm không?

Phật bảo:

- Thiện Hiện! Nghĩa bất khả thuyết không tăng, không giảm.

Cụ thọ Thiện Hiện lại bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Nếu nghĩa bất khả thuyết không tăng, không giảm thì bồ thí cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa cũng không tăng, không giảm. Bốn niệm trụ cho đến tám chi thánh đạo cũng không tăng, không giảm. Bốn tịnh lự, bốn vô lượng, bốn định vô sắc cũng không tăng, không giảm. Pháp môn giải thoát không, vô tướng, vô nguyện cũng không tăng, không giảm. Tám giải thoát cho đến mười biên xứ cũng không tăng, không giảm. Cực hỷ địa cho đến Pháp vân địa cũng không tăng, không giảm. Tất cả pháp môn Đà-la-ni, pháp môn Tam-ma-địa cũng không tăng, không giảm. Năm loại mắt, sáu phép thần thông cũng không tăng, không giảm. Mười lực Như Lai cho đến cho đến mười tám pháp Phật bất cộng cũng không tăng, không giảm. Đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả cũng không tăng, không giảm. Pháp không quên mất, tánh luôn luôn xả cũng không tăng, không giảm. Trí nhất thiết, trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng cũng không tăng, không giảm.

Bạch Thế Tôn! Nếu bồ thí Ba-la-mật-đa nói rộng cho đến trí nhất thiết tướng cũng không tăng, không giảm thì bồ thí Ba-la-mật-đa nói rộng cho đến trí nhất thiết tướng đều vô sở hữu. Nếu bồ thí Ba-la-mật-đa nói rộng cho đến trí nhất thiết tướng đều vô sở hữu thì Đại Bồ-tát tu hành bồ thí Ba-la-mật-đa nói rộng cho đến trí nhất thiết tướng như thế nào để chứng đắc quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề?

Phật bảo:

- Thiện Hiện! Đúng vậy! Đúng vậy! Nghĩa bất khả thuyết không tăng, không giảm. Bồ thí Ba-la-mật-đa nói rộng cho đến trí nhất thiết tướng cũng không tăng, không giảm. Nghĩa bất khả thuyết vô sở hữu nên bồ thí Ba-la-mật-đa nói rộng cho đến trí nhất thiết tướng cũng vô sở hữu. Nhưng các Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm sâu, an trụ Bát-nhã ba-la-mật-đa, dùng phương tiện thiện xảo, không suy nghĩ như vậy: Đối với Bát-nhã cho đến bồ thí Ba-la-mật-đa hoặc tăng hay giảm, ta chỉ nghĩ: Nó chỉ do vọng tưởng mà có cái tên để gọi là Bát-nhã ba-la-mật-đa cho đến bồ thí Ba-la-mật-đa.

Khi Đại Bồ-tát ấy tu hành bố thí cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa, đem bố thí cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa này tương ưng với tác ý, nương theo tâm niệm ấy và các căn lành rồi bình đẳng cho các hữu tình, cùng nhau hồi hướng đến quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, giống như Phật hồi hướng lên ngôi quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề vi diệu sâu xa. Nhờ năng lực phương tiện thiện xảo của sự hồi hướng này mà chúng đắc quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.

Thiện Hiện liền bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Sao gọi là quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề?

Phật bảo:

- Thiện Hiện! Chơn như của các pháp gọi là quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.

Cụ thọ Thiện Hiện lại bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Sao nói là chơn như của các pháp là quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.

Phật bảo:

- Thiện Hiện! Chơn như của sắc uẩn cho đến thức uẩn là quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.

Chơn như của nhãn xứ cho đến ý xứ là quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.

Chơn như của sắc xứ cho đến pháp xứ là quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.

Chơn như của nhãn giới cho đến ý giới là quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.

Chơn như của sắc giới cho đến pháp giới là quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.

Chơn như của nhãn thức giới cho đến ý thức giới là quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.

Chơn như của nhãn xúc cho đến ý xúc là quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.

Chơn như của các thọ do nhãn xúc làm duyên sanh ra, cho đến các thọ do ý xúc làm duyên sanh ra là quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.

Chơn như của địa giới cho đến thức giới là quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.

Chơn như của nhân duyên cho đến tăng thượng duyên là quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.

Chơn như của vô minh cho đến lão tử là quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.

Chơn như của bố thí Ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa là quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.

Chơn như của pháp nội Không cho đến pháp vô tính tự tính Không là quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.

Chơn như của Thánh đế khổ, tập, diệt, đạo là quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.

Chơn như của bốn niệm trụ cho đến tám chi thánh đạo là quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.

Chơn như của bốn tịnh lự, bốn vô lượng, bốn định vô sắc là quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.

Chơn như của pháp môn giải thoát không, vô tướng, vô nguyện là quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.

Chơn như của tám giải thoát cho đến mười biên xứ là quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.

Chơn như của Tịnh Quán địa cho đến Như Lai địa là quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.

Chơn như của Cực hỷ địa cho đến Pháp vân địa là quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.

Chơn như của pháp môn Đà-la-ni, pháp môn Tam-ma-địa là quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.

Chơn như của năm loại mắt, sáu phép thần thông là quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.

Chơn như của mười lực Như Lai cho đến mười tám pháp Phật bất cộng là quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.

Chơn như của đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả đó là quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.

Chơn như của ba mươi hai tướng, tám mươi vẻ đẹp là quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.

Chơn như của pháp không quên mất, tánh luôn luôn xả là quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.

Chơn như của quả Dự lưu cho đến Độc giác Bồ-đề là quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.

Chơn như của trí nhất thiết, trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng là quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.

Chơn như của sanh tử, Niết-bàn là quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.

Thiện Hiện nên biết! Vì chơn như của các pháp không tăng, không giảm nên quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề của chư Phật cũng không tăng, không giảm.

Thiện Hiện nên biết! Các Đại Bồ-tát không xa lìa Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa thì luôn được an lạc, an trụ vào chơn như của các pháp, và hoàn toàn không thấy pháp có tăng hay giảm. Do đó mà nghĩa của bất khả thuyết không tăng, không giảm. Bồ thí Ba-la-mật-đa nói rộng cho đến trí nhất thiết tướng cũng không tăng, không giảm. Vì nghĩa của bất khả thuyết vô sở hữu nên bồ thí Ba-la-mật-đa nói rộng cho đến trí nhất thiết tướng cũng vô sở hữu.

Này Thiện Hiện! Như vậy, các Đại Bồ-tát y vào không tăng, không giảm và vô sở hữu để làm phương tiện mà tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa. Nhờ đó mà làm nơi chứa nhóm các công đức để đạt đến quả vị viên mãn, chứng đắc Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.

Cụ thọ Thiện Hiện liền bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Đại Bồ-tát ấy do tâm ban đầu phát sanh để chứng quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, hay do tâm sau phát sanh để chứng quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề?

Bạch Thế Tôn! Đại Bồ-tát ấy nếu tâm ban đầu phát sanh để chứng quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, vậy lúc ban đầu phát sanh thì tâm sau chưa phát sanh, nghĩa ấy không hòa hợp. Nếu tâm sau phát sanh để chứng quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, vậy lúc tâm sau phát sanh thì tâm trước đã diệt, nghĩa không hòa hợp.

Như vậy, tâm và tâm sở pháp trước sau mà tấn thối, suy vi thì nghĩa không hòa hợp. Như vậy làm sao có thể chứa nhóm được căn lành? Nếu các căn lành không được chứa nhóm thì làm sao căn lành của Bồ-tát viên mãn để chứng đắc quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề?

Phật bảo:

- Thiện Hiện! Ta sẽ lược nói ví dụ với nghĩa đó để ông dễ hiểu. Những ai có trí, nghe ý nghĩa trong ví dụ đó liền được giác ngộ.

Thiện Hiện! Ý ông thế nào? Khi đốt đèn, ngọn lửa lúc đầu làm cháy tim hay ngọn lửa lúc sau làm cháy tim?

Thiện Hiện bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Theo ý con hiểu thì chẳng phải ngọn lửa ban đầu làm cháy tim, cũng không lìa ngọn lửa ban đầu mà làm cháy tim. Chẳng phải ngọn lửa sau cháy tim, cũng không lìa ngọn lửa sau mà cháy tim.

Phật bảo:

- Thiện Hiện! Ý ông thế nào? Tim đèn có cháy không?

Thiện Hiện bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Ở thế gian hiện tại thấy tim đèn ấy thật sự cháy.

Phật bảo:

- Thiện Hiện! Các Đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm sâu chứng đắc quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề cũng như vậy. Chẳng phải do tâm ban đầu phát sanh mà có thể chứng quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, và cũng không lìa tâm ban đầu. Chẳng phải do tâm sau phát sanh mà có thể chứng quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, và cũng không lìa tâm sau, mà các Đại Bồ-tát hành Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm sâu phải làm cho các căn lành phát triển mau viên mãn, để chứng đắc quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.

Lại nữa, Thiện Hiện! Các Đại Bồ-tát từ khi mới phát tâm tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm sâu, cho đến tâm cuối cùng viên mãn thập địa thì chứng đắc quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.

Bấy giờ, Thiện Hiện liền bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Các Đại Bồ-tát tu học viên mãn thập địa nào để chứng quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề?

Phật bảo:

- Thiện Hiện! Các Đại Bồ-tát tu Cực hỷ địa cho đến Pháp vân địa được viên mãn thì chứng đắc quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Cũng học Tịnh quán địa cho đến Như Lai địa được viên mãn thì chứng đắc quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.

Thiện Hiện nên biết! Các Đại Bồ-tát siêng năng tinh tấn tu học mười địa ấy để đạt đến quả vị viên mãn. Khi đắc Bồ-đề, chẳng phải tâm ban đầu phát sanh mà chứng đắc quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, cũng không lìa tâm ban đầu. Chẳng phải tâm sau phát sanh mà chứng quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, cũng không lìa tâm sau, mà các Đại Bồ-tát phải siêng năng tinh tấn tu học thập địa như vậy để đạt đến quả vị viên mãn, chứng đắc quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.

Cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

- Ý nghĩa duyên khởi được Như Lai nói ra rất là vi diệu, rất là sâu xa, nghĩa là các Đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, lấy vô sở đắc làm phương tiện để tu học thập địa. Khi đắc Bồ-đề, chẳng phải tâm ban đầu phát sanh mà chứng quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, cũng không lìa tâm ban đầu. Chẳng phải tâm sau phát sanh mà chứng đắc quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, cũng không

lìa tâm sau, mà các Đại Bồ-tát từ khi mới phát tâm tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm sâu, đến tâm cuối cùng viên mãn thập địa thì chứng đắc quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.

Phật bảo:

- Thiện Hiện! Ý ông thế nào? Sau khi tâm diệt rồi thì có thể sanh lại nữa không?

Thiện Hiện bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Không! Tâm đó diệt rồi thì không thể sanh lại được.

Phật bảo:

- Thiện Hiện! Ý ông thế nào? Tâm đã sanh có pháp để diệt không?

Thiện Hiện bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Nếu tâm đã sanh nhất định có pháp diệt.

Phật bảo:

- Thiện Hiện! Ý ông thế nào? Có pháp diệt thì tâm chẳng phải diệt phải không?

Thiện Hiện bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Không! Nếu có pháp diệt thì tâm nhất định phải diệt.

Phật bảo:

- Thiện Hiện! Ý ông thế nào? Tâm trụ có giống chơn như của tâm không?

Thiện Hiện bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Đúng vậy! Chơn như của tâm cũng giống như sự trụ của tâm.

Phật bảo:

- Thiện Hiện! Ý ông thế nào? Nếu sự trụ của tâm giống như chơn như thì tâm ấy là Như. Tánh thật tế của chơn như thường trụ, phải không?

Thiện Hiện bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Không! Tâm ấy chẳng phải thật tế chơn như. Tánh của nó là thường trụ.

Phật bảo:

- Thiện Hiện! Ý ông thế nào? Chơn như của các pháp có sâu xa không?

Thiện Hiện bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Chơn như của các pháp rất là sâu xa.

Phật bảo:

- Thiện Hiện! Ý ông thế nào? Chơn như có phải là tâm không?

Thiện Hiện bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Không!

Phật bảo:

- Thiện Hiện! Ý ông thế nào? Là chơn như có tâm không?

Thiện Hiện bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Không!

Phật bảo:

- Thiện Hiện! Ý ông thế nào? Tâm ấy là chơn như phải không?

Thiện Hiện bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Không!

Phật bảo:

- Thiện Hiện! Ý ông thế nào? Là tâm có chơn như không?

Thiện Hiện bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Không!

Phật bảo:

- Thiện Hiện! Ý ông thế nào? Chơn như có thể thấy chơn như không?

Thiện Hiện bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Không!

Phật bảo:

- Thiện Hiện! Ý ông thế nào? Nếu Đại Bồ-tát tu hành như vậy thì đó có phải là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm sâu không?

Thiện Hiện bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Đúng vậy! Nếu Đại Bồ-tát có thể hành như vậy thì đó là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm sâu.

Phật bảo:

- Thiện Hiện! Ý ông thế nào? Nếu Đại Bồ-tát có thể hành như vậy là hành chỗ nào?

Thiện Hiện bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Nếu Đại Bồ-tát hành như vậy, hoàn toàn không có chỗ hành. Vì sao? Vì Đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm sâu, trụ trong chơn như, không có tâm hiện hành, không có chỗ hiện hành. Vì sao? Vì nếu Đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm sâu, trụ trong chơn như đều không hiện hành, thời gian hiện hành, nơi chốn hiện hành.

Phật bảo:

- Thiện Hiện! Ý ông thế nào? Khi Đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm sâu, hành vào đâu?

Thiện Hiện bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Khi Đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm sâu thì hành vào thẳng nghĩa đế. Trong đây hai loại hiện hành đều không có.

Phật bảo:

- Thiện Hiện! Ý ông thế nào? Nếu khi Đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm sâu, mặc dù không chấp thủ tướng nhưng có hành theo tướng không?

Thiện Hiện bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Không!

Phật bảo:

- Thiện Hiện! Ý ông thế nào? Đại Bồ-tát ấy khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm sâu, hành trong thẳng nghĩa đế có phá tướng không?

Thiện Hiện bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Không.

Phật bảo:

- Thiện Hiện! Ý ông thế nào? Đại Bồ-tát ấy khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm sâu, hành trong thẳng nghĩa đế có phá tướng tướng không?

Thiện Hiện bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Không!

Phật bảo:

- Thiện Hiện! Đại Bồ-tát ấy khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm sâu, vì sao không phá tướng, cũng không phá tướng tướng?

Thiện Hiện bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Đại Bồ-tát ấy khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm sâu, không nghĩ như vậy: Ta sẽ phá tướng và tướng tướng. Cũng không nghĩ: Ta sẽ phá vô tướng và vô tướng tướng. Vì sao? Vì đối với tất cả loại ấy đều không có phân biệt.

Bạch Thế Tôn! Đại Bồ-tát ấy hành Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm sâu, mặc dầu có thể liả các sự phân biệt như vậy nhưng chưa viên mãn mười lực Như Lai, bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, và mười tám pháp Phật bất cộng v.v... vô lượng, vô biên thù thắng công đức, chưa đắc quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.

Bạch Thế Tôn! Đại Bồ-tát ấy thành tựu phương tiện thiện xảo tối thắng. Nhờ phương tiện thiện xảo tối thắng này mà đối với tất cả

pháp, không giữ lấy, không phá hoại. Vì sao? Vì Đại Bồ-tát ấy hiểu rõ các pháp là tự tướng Không.

Bạch Thế Tôn! Đại Bồ-tát ấy trụ trong tự tướng Không của các pháp là vì muốn thành thực các hữu tình nên thể nhập vào ba đẳng trì. Dùng phương tiện ba đẳng trì này mà thành thực các hữu tình.

Phật bảo:

- Thiện Hiện! Đúng vậy! Đúng vậy! Đúng như lời ông nói.

Thiện Hiện lại bạch Phật:

- Đại Bồ-tát ấy làm thế nào để thể nhập vào ba thứ đẳng trì này, dùng phương tiện thành thực các hữu tình?

Phật bảo:

- Thiện Hiện! Đại Bồ-tát ấy trụ vào Không đẳng trì, thấy các hữu tình do hư vọng phân biệt ngã và ngã sở, rồi dùng sức phương tiện chỉ dạy họ trụ vào Không Tam-ma-địa. Đại Bồ-tát ấy trụ vào Vô tướng đẳng trì, thấy các hữu tình do hư vọng phân biệt tướng của các pháp, nên dùng sức phương tiện chỉ dạy họ an trụ vào Vô tướng Tam-ma-địa. Đại Bồ-tát ấy trụ vào Vô nguyện đẳng trì, thấy các hữu tình do hư vọng phân biệt nhiều ham muốn về những an vui, nên dùng phương tiện chỉ dạy họ an trụ vào Vô nguyện Tam-ma-địa.

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát ấy hành Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm sâu, dùng phương tiện thiện xảo thể nhập vào ba đẳng trì, để thành thực các loài hữu tình tùy theo sở thích của họ mà được lợi ích lớn.

Bấy giờ, Xá-lợi Tử hỏi cụ thọ Thiện Hiện:

- Nếu Đại Bồ-tát ở trong mộng mà thể nhập vào ba loại đẳng trì này thì đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa có tăng trưởng ích lợi không?

Thiện Hiện đáp:

- Đại Bồ-tát khi thức, thể nhập vào ba đẳng trì này thì đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm sâu có tăng trưởng ích lợi. Vậy thì nhập trong mộng kia cũng có tăng trưởng ích lợi. Vì sao? Vì trong lúc thức và mộng đều không khác nhau.

Xá-lợi Tử! Nếu Đại Bồ-tát khi thức tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm sâu, thì gọi là tu tập Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm sâu. Nếu Đại Bồ-tát ấy trong mộng mà tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm sâu cũng gọi là tu tập Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm sâu. Đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm sâu thì ba đẳng trì này có thể làm tăng trưởng lợi ích tương ưng như vậy.

Xá-lợi Tử hỏi Thiện Hiện:

- Trong mộng, các Đại Bồ-tát tạo nghiệp có tăng trưởng ích lợi hay tổn giảm không?

Phật bảo:

- Các pháp được tạo ra là do hư vọng, nó không thật, là như mộng, thì nghiệp kia làm sao có thể tăng trưởng ích lợi hay tổn giảm? Vì sao? Vì các nghiệp trong mộng tạo ra chẳng có tăng trưởng ích lợi, chủ yếu khi thức nhớ tưởng lại, phân biệt những gì đã tạo ra trong mộng, lúc đó mới có tăng trưởng ích lợi hay tổn giảm?

Thiện Hiện hỏi Xá-lợi Tử:

- Có những người lúc thức giết người rồi, sau đó ở trong mộng nhớ tưởng lại, phân biệt tự mình thấy thích thú. Hoặc có người nằm mộng, thấy giết người rồi, khi thức sanh lòng vui sướng. Với hai nghiệp này, ý ông thế nào?

Xá-lợi Tử hỏi lại Thiện Hiện:

- Nếu không có duyên sự thì cả tư và nghiệp đều không phát sanh. Chủ yếu có sở duyên thì tư, nghiệp mới phát sanh. Trong mộng duyên vào đâu để sanh tư và nghiệp?

Thiện Hiện đáp:

- Đúng vậy! Đúng vậy! Nếu trong mộng hoặc lúc thức không có duyên sự thì tư và nghiệp không sanh; chủ yếu có duyên sự thì tư nghiệp mới phát sanh. Vì sao? Đây Xá-lợi Tử! Ở trong sự thấy nghe hay biết các pháp, cần phải có giác tuệ chuyển biến. Do đây mà có nhiễm hay có tịnh. Nếu không thấy nghe hay biết các pháp, không có giác tuệ chuyển biến thì cũng không có nhiễm tịnh. Do đó nếu trong mộng hay thức có duyên sự thì tư nghiệp mới phát sanh, còn không có duyên sự thì tư nghiệp không phát sanh.

Xá-lợi Tử hỏi Thiện Hiện:

- Đức Phật nói tư nghiệp đều là tự tánh. Vậy sao nói tư và nghiệp có duyên mới sanh, còn không thì không sanh?

Thiện Hiện đáp:

- Mặc dù tự tánh của tư nghiệp và sở duyên đều là Không, nhưng do tâm chấp lấy tướng mà phân biệt, nên nói tư nghiệp có sở duyên mới sanh, còn nếu không có sở duyên thì tư nghiệp không sanh.

Xá-lợi Tử hỏi Thiện Hiện:

- Nếu Đại Bồ-tát ở trong mộng mà tu hành bố thí, tịnh giới, an nhẫn, tinh tấn, tịnh lự, Bát-nhã, đem những căn lành này bình đẳng cho các hữu tình, cùng nhau hồi hướng đến quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, thì Đại Bồ-tát ấy có thật hồi hướng đại Bồ-đề không?

Thiện Hiện đáp:

- Bồ-tát Từ Thị đã từ lâu được thọ ký đắc quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề Bất thối chuyển. Còn một đời nữa nhất định thành Phật, có thể trả lời vấn nạn một cách thông suốt, hiện đang ở trong hội này. Hãy thỉnh Ngài đề hỏi, Bồ Xứ Tử Tôn nhất định sẽ trả lời.

Theo lời Thiện Hiện nói, Xá-lợi Tử cung kính thỉnh hỏi Bồ-tát Từ Thị. Bồ-tát Từ Thị hỏi lại Xá-lợi Tử:

- Những gì gọi là Từ Thị mà có thể trả lời? Là sắc uẩn? Là thọ, tướng, hành, thức uẩn? Là Không của sắc uẩn? Là Không của thọ, tướng, hành, thức uẩn? Là chơn như của sắc uẩn? Là chơn như của thọ, tướng, hành, thức uẩn? Và lại, sắc uẩn không thể trả lời; thọ, tướng, hành, thức uẩn cũng không thể trả lời. Không của sắc uẩn không thể trả lời; Không của thọ, tướng, hành, thức uẩn cũng không thể trả lời. Chơn như của sắc uẩn không thể trả lời; chơn như của thọ, tướng, hành, thức uẩn cũng không thể trả lời. Vì sao? Vì tôi hoàn toàn không thấy có pháp để trả lời, pháp được trả lời, nơi chốn trả lời, thời gian trả lời, và theo đó trả lời cũng đều không thấy. Tôi hoàn toàn không thấy có pháp để ghi nhận, pháp được ghi nhận, nơi chốn ghi nhận, thời gian ghi nhận và theo đó ghi nhận cũng đều không thấy. Vì sao? Nay Xá-lợi Tử! Do bản tánh của tất cả pháp là Không, hoàn toàn không có sở hữu, không hai, không khác, nên thành tựu hay hư hoại đều bất khả đắc.

Bấy giờ, Xá-lợi Tử lại hỏi Bồ-tát Từ Thị:

- Pháp mà Ngài nói là theo sở chứng phải không?

Bồ-tát Từ Thị nói:

- Pháp của tôi nói, chẳng phải theo sở chứng. Vì sao? Vì các pháp của tôi chứng không thể nói ra.

Cụ thọ Thiện Hiện nói với Xá-lợi Tử :

- Giác tuệ của Đại Bồ-tát Từ Thị rất rộng sâu, đã tu tập thành tựu viên mãn tất cả bố thí, tịnh giới, an nhẫn, tinh tấn, tịnh lực, Bát-nhã ba-la-mật-đa lâu rồi, đã lấy vô sở đắc làm phương tiện, có thể trả lời tất cả vấn nạn.

Khi ấy, Phật dạy Xá-lợi Tử:

- Ý ông thế nào? Ông nhờ pháp này mà thành A-la-hán, được thấy pháp này là có thể nói hay sao?

Xá-lợi Tử bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Không!

Phật bảo:

Xá-lợi Tử! Các Đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm sâu, tánh của các pháp được chứng cũng như vậy, không thể giảng nói.

Này Xá-lợi Tử! Đại Bồ-tát ấy không nghĩ: Ta nhờ pháp này mà đối với quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề của chư Phật đã được thọ ký, đang được thọ ký và sẽ được thọ ký. Không nghĩ: Nhờ pháp này ta gần chứng quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.

Này Xá-lợi Tử! Đại Bồ-tát ấy tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa không sanh nghi ngờ: Ta đắc hay không đắc quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Chỉ nghĩ như vậy: Ta nhất định phải đắc quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.

Xá-lợi Tử! Đại Bồ-tát ấy tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm sâu, nghe pháp sâu xa không kinh khiếp, không khủng hoảng, không sợ sệt, không thối lui. Đối với đắc quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề cũng không lo sợ, quyết định tự biết ta sẽ chứng đắc quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề theo sở cầu, chuyển diệu pháp luân, độ các loài hữu tình.

Bấy giờ, Phật bảo cụ thọ Thiện Hiện:

- Có Đại Bồ-tát tu hành bố thí Ba-đà-mật-đa, thấy các hữu tình bị đói khát hành hạ, áo quần rách rưới, vật dụng nằm thiếu thốn, mong muốn của cải đều không như ý. Thấy như vậy liền suy nghĩ: Ta phải làm thế nào để cứu giúp các loài hữu tình xa lìa xan tham, đầy đủ không thiếu thốn.

Sau khi suy nghĩ như vậy, liền phát nguyện: Ta phải siêng năng tinh tấn, không tham đắm vật gì cả, tu hành bố thí Ba-la-mật-đa, thành thực hữu tình, trang nghiêm thanh tịnh cõi Phật, để mau viên mãn chứng đắc quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Trong cõi Phật của ta không có các loài hữu tình bị thiếu thốn vật dụng như vậy mà tất cả đều giống như chúng trời Lục Dục, hưởng thọ những vật ưa thích thượng hạng, nhưng ở trong đó không bị chấp trước.

Thiện Hiện nên biết! Nhờ bố thí Ba-la-mật-đa này nên Đại Bồ-tát ấy mau được viên mãn, gần chứng quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.

Lại nữa, này Thiện Hiện! Có Đại Bồ-tát tu hành tịnh giới Ba-la-mật-đa, thấy các hữu tình bị phiền não bùng cháy nên giết hại lẫn nhau, cho đến tà kiến. Do đó mà chết yểu, nhiều bệnh, dung nhan tiêu tụy, không có oai đức, thiếu thốn của cải, sanh vào nhà hạ tiện, thân thể tàn tật, các việc như bản v.v... Thấy việc như vậy, Đại Bồ-tát suy

nghĩ: Ta phải làm thế nào để cứu vớt các loài hữu tình này, mau xa lìa quả báo của các nghiệp ác.

Sau khi suy nghĩ như vậy, lại nguyện: Ta nên siêng năng tinh tấn, không tham luyến. Phải tu hành tịnh giới Ba-la-mật-đa, thành thực hữu tình, trang nghiêm thanh tịnh cõi Phật, khiến mau viên mãn và mau chứng quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Trong cõi Phật của ta không có quả báo của các nghiệp ác như vậy. Tất cả hữu tình đều tu hành mười điều thiện, sống lâu và được các quả báo tốt đẹp.

Thiện Hiện nên biết! Đại Bồ-tát ấy nhờ tịnh giới Ba-la-mật-đa này mà mau được viên mãn, gần chứng quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.

Lại nữa, Thiện Hiện! Có Đại Bồ-tát tu hành an nhẫn Ba-la-mật-đa, thấy các hữu tình sân giận nhau, miệng phát ra những lời như gươm giáo, mắng chửi, mạ nhục nhau, dùng dao gậy v.v... tàn hại lẫn nhau, cho đến bỏ mạng mà tâm ác không xả. Thấy việc này rồi, Đại Bồ-tát ấy suy nghĩ: Ta phải làm thế nào để cứu vớt các loài hữu tình này xa lìa những điều ác ấy.

Sau khi suy nghĩ rồi, lại nguyện: Ta phải tinh tấn siêng năng, không tham đắm. Phải tu hành an nhẫn Ba-la-mật-đa, thành thực hữu tình, trang nghiêm thanh tịnh cõi Phật, khiến mau được viên mãn và mau chứng quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Trong cõi Phật của ta không có các loài hữu tình bị nghiệp ác phiền não. Tất cả hữu tình gần gũi, thân thiết nhau như cha mẹ, bạn thân, quyến thuộc, không chống trái nhau, đem lòng từ sống với nhau để làm lợi ích an lạc cho nhau.

Thiện Hiện nên biết! Đại Bồ-tát ấy nhờ an nhẫn Ba-la-mật-đa này mà mau được viên mãn, gần chứng quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.

Lại nữa, Thiện Hiện! Có Đại Bồ-tát tu hành tinh tấn Ba-la-mật-đa, thấy các hữu tình biếng nhác giải đãi, chẳng siêng năng tinh tấn, xả bỏ ba thừa, cũng không tu hành nghiệp thiện của trời, người. Thấy vậy, Đại Bồ-tát ấy suy nghĩ: Ta phải làm thế nào để cứu vớt các loài hữu tình này xa lìa biếng nhác, giải đãi.

Sau khi suy nghĩ rồi, lại nguyện: Ta phải tinh tấn siêng năng, không tham đắm. Phải tu hành tinh tấn Ba-la-mật-đa, thành thực hữu tình, trang nghiêm thanh tịnh cõi Phật, khiến mau được viên mãn và mau chứng quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Trong cõi Phật của ta không có các loài hữu tình biếng nhác, giải đãi, mà tất cả hữu tình

cõi của ta siêng năng đồng mãnh, siêng năng gieo nhân về cõi lành và ba thừa, sanh trong cõi trời, người mau chứng giải thoát.

Thiện Hiện nên biết! Đại Bồ-tát ấy nhờ tinh tấn Ba-la-mật-đa này mà mau được viên mãn, gần chứng quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.

Lại nữa, Thiện Hiện! Có Đại Bồ-tát tu hành tịnh lự Ba-la-mật-đa, thấy các hữu tình bị năm triền cái ngăn che nên xa lìa tịnh lự, vô lượng, vô sắc, lại tán loạn buông lung, không tu tập các việc thiện. Thấy vậy, Đại Bồ-tát ấy suy nghĩ: Ta phải làm thế nào để cứu vớt các loài hữu tình này xa lìa các tán động của các triền cái.

Sau khi suy nghĩ rồi, lại nguyện: Ta phải tinh tấn siêng năng, không tham đắm. Phải tu hành tịnh lự Ba-la-mật-đa, thành thực hữu tình, trang nghiêm thanh tịnh cõi Phật, khiến mau được viên mãn và mau chứng quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Trong cõi Phật của ta không có các loài hữu tình bị năm triền cái làm tán động như vậy, mà tất cả hữu tình được tự tại ra vào tịnh lự, vô lượng, vô sắc thẳng định.

Thiện Hiện nên biết! Đại Bồ-tát ấy nhờ tịnh lự Ba-la-mật-đa này mà mau được viên mãn, gần chứng quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.

Lại nữa, Thiện Hiện! Có Đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, thấy các hữu tình ngu si ác tuệ, chánh kiến về thế gian và xuất thế gian đều bị mất, bác bỏ nói không có nghiệp thiện ác và quả báo của nghiệp, chấp đoạn, chấp thường, chấp một, chấp khác, các loại tà pháp tương ưng hoặc không tương ưng v.v... Thấy vậy, Đại Bồ-tát ấy suy nghĩ: Ta phải làm thế nào để cứu vớt các loài hữu tình này, giúp họ xa lìa ác tuệ, tà kiến.

Sau khi suy nghĩ rồi, lại nguyện: Ta phải tinh tấn siêng năng, không tham đắm. Phải tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, thành thực hữu tình, trang nghiêm thanh tịnh cõi Phật, khiến mau được viên mãn và mau chứng quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Trong cõi Phật của ta không có các loài hữu tình có ác hạnh, tà kiến mà tất cả hữu tình đều thành tựu chánh kiến, được trang nghiêm đầy đủ các diệu tuệ.

Thiện Hiện nên biết! Đại Bồ-tát ấy nhờ Bát-nhã ba-la-mật-đa này mà mau được viên mãn, gần chứng quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.

Lại nữa, Thiện Hiện! Có Đại Bồ-tát tu tập đầy đủ sáu pháp Ba-la-mật-đa, thấy sự sai khác của ba nhóm hữu tình: Một là nhóm chánh định; hai là nhóm tà định; ba là nhóm bất định. Thấy vậy, Đại Bồ-tát

ấy suy nghĩ: Ta phải làm thế nào để cứu vớt các loài hữu tình ra khỏi nhóm tà định và bất định.

Sau khi suy nghĩ rồi, lại nguyện: Ta phải tinh tấn siêng năng, không tham đắm. Phải tu hành sáu pháp Ba-la-mật-đa, thành thực hữu tình, trang nghiêm thanh tịnh cõi Phật, mau được viên mãn, mau chứng đắc trí nhất thiết trí. Trong cõi Phật của ta không có các loài hữu tình nhóm tà định và bất định, cũng không có nghe tên của hai nhóm ấy, mà tất cả hữu tình đều trụ vào nhóm chánh định.

Thiện Hiện nên biết! Đại Bồ-tát ấy nhờ sáu pháp Ba-la-mật-đa này mà mau được viên mãn, gần chứng đắc trí nhất thiết trí.

Lại nữa, Thiện Hiện! Có Đại Bồ-tát tu tập đầy đủ sáu pháp Ba-la-mật-đa, thấy các hữu tình đọa ba đường ác, chịu đủ các khổ, đó là địa ngục, bàng sanh và ngạ quỷ. Thấy vậy, Đại Bồ-tát suy nghĩ: Ta phải làm thế nào để cứu vớt khiến họ vĩnh viễn đoạn trừ khổ trong ba đường ác.

Suy nghĩ như vậy rồi, liền nguyện: Ta sẽ tinh tấn siêng năng, không tham đắm. Phải tu hành sáu pháp Ba-la-mật-đa, thành thực hữu tình, trang nghiêm thanh tịnh cõi Phật, mau được viên mãn, mau chứng đắc trí nhất thiết trí. Trong cõi Phật của ta không có địa ngục, bàng sanh, ngạ quỷ, cũng không có tên của cõi ác ấy. Tất cả hữu tình đều ở cảnh giới thiện.

Thiện Hiện nên biết! Đại Bồ-tát ấy nhờ sáu pháp Ba-la-mật-đa này mà mau được viên mãn, gần chứng đắc trí nhất thiết trí.

Quyển thứ 516

HẾT